

BÀI 30

BỐ CỦA XI-MÔNG

(Trích)

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS hiểu được Mô-pa-xăng đã miêu tả sắc nét diễn biến tâm trạng của ba nhân vật chính trong văn bản này như thế nào, qua đó giáo dục cho HS lòng thương yêu bè bạn và mở rộng ra là lòng thương yêu con người.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Văn bản là một phần trong truyện ngắn *Bố của Xi-mông*. Bài học chỉ tập trung vào đoạn trích này chứ không phải là vào toàn bộ tác phẩm.

2. Chúng tôi cung cấp thêm cho GV chút ít tư liệu về Mô-pa-xăng để tham khảo :

Guy đơ Mô-pa-xăng (Guy de Maupassant, 1850 – 1893) là nhà văn Pháp. Cha ông thuộc dòng dõi quý tộc đã sa sút. Khi chiến tranh Pháp – Phổ (1870) bùng nổ, ông nhập ngũ. Sau chiến tranh, do hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông lên Pa-ri kiếm ăn, làm việc ở các bộ Hải quân và Giáo dục. Ông mở đầu sự nghiệp sáng tác với truyện *Viên mỡ bò* (1880) nổi tiếng. Tiếp đó, khoảng thời gian mười năm (từ 1881 đến 1890), ông viết tới trên ba trăm truyện ngắn, sáu tiểu thuyết và một số tác phẩm thuộc những thể loại khác. Có thể kể các tiểu thuyết : *Một cuộc đời* (1883), *Ông bạn đẹp* (1885). Ông nổi tiếng hơn với thể loại truyện ngắn. Ngoài *Bố của Xi-mông*, có thể kể thêm : *Mụ Xô-va*, *Lão Mi-lông*, *Món gia tài*, *Bà Éc-mê*.

Mô-pa-xăng tiếp tục truyền thống hiện thực trong văn học Pháp thế kỉ XIX. Ông nâng nghệ thuật truyện ngắn lên trình độ cao, nội dung cô đọng, sâu sắc, hình thức giản dị, trong sáng.

Những năm cuối đời, ông có những dấu hiệu bị bệnh thần kinh. Ngày đầu năm 1892, ông dùng dao định tự sát, không chết, nhưng phát điên hẳn, phải đưa vào bệnh viện thần kinh và hơn một năm sau thì mất.

3. Chúng tôi cung cấp cho GV phần cuối truyện ngắn *Bố của Xi-mông* để tham khảo :

Xi-mông vẫn đau đớn vì bọn bạn xấu ở trường bảo rằng bác Phi-líp không phải là ông bố thật sự của em. Em tìm đến lò rèn nơi bác Phi-líp đang làm việc.

Xi-mông vào, không ai trông thấy, và em rón rén đến kéo áo bác. Bác quay lại. Công việc bỗng dừng, cả mấy người đàn ông cùng nhìn, hết sức chăm chú. Thế là, giữa sự yên lặng bất thường đó, cất lên giọng nhỏ nhẹ của Xi-mông :

– Bố Phi-líp này, lúc nãy thằng con bác Mi-sốt bảo con rằng bố không phải là bố của con hẳn hoi.

– Sao lại thế? – Bác thợ hỏi.

Chú bé trả lời với tất cả sự ngây thơ của chú :

– Vì bố không phải là chồng của mẹ.

Không ai cười hết. Phi-líp vẫn đứng, trán úp vào mu bàn tay to lớn tì ở cán búa dựng lên trên đe. Bác mơ màng. Bốn người bạn nhìn bác, và bé tí xiu giữa những vị khổng lồ này, Xi-mông lo lắng chờ đợi. Đột nhiên, một bác thợ rèn, đáp ứng ý nghĩ của tất cả mọi người, nói với Phi-líp :

– Dù thế nào, Blăng-sốt vẫn là một cô gái tốt bụng, trung hậu, và mặc dù gặp chuyện không hay, vẫn can đảm và nể nếp, cô ấy sẽ là một người vợ xứng đáng với một người đàn ông tử tế.

– Đúng như vậy – Ba người kia nói.

Bác thợ tiếp :

– Cái cô gái ấy, nếu có làm lơ, thì lỗi ở cô chẳng ? Họ hứa sẽ cưới cô, và tôi biết khôi bà bây giờ đây rất được trọng vọng, cũng đã từng làm như thế.

– Đúng như vậy – Ba người đàn ông đồng thanh đáp.

Bác lại tiếp :

– Tội nghiệp, cô ta đã vất vả biết bao nhiêu để một mình nuôi dạy con, và đã khóc biết bao nhiêu từ cái ngày chỉ bước ra khỏi nhà để đến nhà thờ, những điều ấy riêng có Chúa biết mà thôi.

– Cũng lại đúng như vậy – Những người khác nói.

Thế là người ta chỉ còn nghe thấy tiếng bễ thổi lửa trong lò. Phi-líp đột ngột cúi xuống với Xi-mông :

– Về bảo với mẹ là tối nay bố sẽ đến nói chuyện với mẹ.

Rồi bác nắm vai em bé ấy ra ngoài.

Bác trở lại công việc, và năm lưỡi búa nện xuống đe cùng một nhát đập. Họ cứ rèn sắt như vậy cho đến tối, mạnh mẽ, tươi vui, cũng như những lưỡi búa hài lòng thoả mãn. Và, giống như quả chuông lớn tiếng trầm của một ngôi nhà thờ, trong các ngày lễ, vang dội lên trên tiếng reo của những quả chuông khác, lưỡi búa của Phi-líp cũng vậy, nó át tiếng âm âm của những lưỡi búa khác, và cứ từng giây, từng giây lại giáng xuống rộn ràng, inh ỏi. Và bác, mắt sáng rực, đứng giữa các tia lửa, rèn rất say sưa.

Trời đầy sao khi bác đến gõ cửa nhà chị Blăng-sốt. Bác mặc chiếc áo khoác ngày chủ nhật, sơ mi mới, và râu tóc đã sửa sang. Thiếu phụ bước ra thêm và bảo bác, về phiên muộn :

– Ông Phi-líp, ông đến lúc đêm hôm thế này thực là không phải!

Bác muốn trả lời, bác ấp úng, và bối rối đứng trước chị. Chị tiếp:

– Mà ông cũng đã biết rằng không nên để người ta bàn tán về tôi nữa.

Thế là bác nói, hết sức đột ngột:

– Thế thì có làm sao đâu, nếu cô ưng làm vợ tôi!

Không ai trả lời bác, nhưng bác tưởng như trong bóng tối căn phòng có tiếng người gục xuống. Bác bước vào thật nhanh; và Xi-mông nằm trong giường nghe thấy tiếng hôn, và mấy lời mẹ em thì thậm chí rất khế. Rồi, đột nhiên, em thấy mình được bế bổng lên trong tay bác và bác giơ thẳng em trên hai cánh tay hộ pháp, hét bảo em:

– Con sẽ nói với các bạn học của con rằng bố con là Phi-líp Rê-mi, bác thợ rèn, và bố sẽ kéo tai tất cả những đứa nào bắt nạt con.

Ngày hôm sau, thấy trường đã đông chật và giờ học sắp bắt đầu, bé Xi-mông đứng dậy, mặt tái nhợt, môi run run:

– Bố tớ ấy, em nói rành rọt, bố tớ là Phi-líp Rê-mi, bác thợ rèn, và bố tớ hứa sẽ kéo tai tất cả những đứa nào bắt nạt tớ.

Lần này chẳng đứa nào cười nữa, vì cái nhà bác Phi-líp Rê-mi thợ rèn, thì biết rõ lắm rồi, và đấy thật là một ông bố mà ai có được cũng phải lấy làm tự hào.

(Dựa theo *Tuyển tập truyện ngắn Pháp thế kỉ XIX*,
bản dịch của Lê Hồng Sâm, NXB Đại học và THCN, Hà Nội, 1986)

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Giới thiệu bài.

Đây là bước chuẩn bị vào bài; có thể ghi đề mục trên bảng là *Một đoạn trích truyện ngắn của Mô-pa-xăng*.

– Dắt dẫn HS vào bài bằng cách gợi cho HS nhớ lại đã từng được tiếp xúc với văn học Pháp ở lớp 6 (*Buổi học cuối cùng* của Đô-đê), lớp 7 (*Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục* của Mô-li-e), lớp 8 (*Đi bộ ngao du* của Ru-xô). Mô-pa-xăng là nhà văn Pháp cùng thời với Đô-đê; học Mô-pa-xăng cũng là học truyện ngắn như khi học Đô-đê.

– Giới thiệu về nhà văn Mô-pa-xăng và về văn bản *Bố của Xi-mông* như ở chú thích (★) trong SGK là đủ.

Phần giới thiệu bài chỉ nên chiếm khoảng mười phút trước khi tổ chức cho HS đọc văn bản.

Hoạt động 2. Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

1. Đây là bước thực hiện trên lớp của thầy và trò tương ứng với câu 1 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Diễn biến sự việc*.

Hoạt động này nhằm rèn luyện HS tìm ra bố cục của văn bản. Vì vậy, ta rất có thể nêu đề mục là "Phân đoạn" hoặc "Bố cục". Tuy nhiên, có lẽ nêu đề mục là "Diễn biến sự việc" thì sinh động hơn, đỡ gây nhàm chán. Và chẳng, khi nói "Phân đoạn" hoặc "Bố cục" là nặng về phía đọc giả ; khi dùng cụm từ "Diễn biến sự việc", chúng ta phần nào thiên về phía nhà văn, người sáng tạo.

– Câu 1 trong SGK đã gợi ý cụ thể văn bản này chia thành bốn phần, nội dung từng phần nói gì. HS chỉ còn phải làm công việc xác định từng phần kéo dài từ đâu đến đâu. Chúng ta để dành hướng dẫn HS tiến hành thao tác đó.

– GV yêu cầu HS cao hơn một chút, đặt tiêu đề cho từng phần. Các tiêu đề ấy có thể là : "Nỗi tuyệt vọng của Xi-mông", "Xi-mông gặp bác Phi-líp", "Bác Phi-líp đưa Xi-mông về nhà", "Ngày hôm sau ở trường".

– Trong văn bản này có ba nhân vật có tên, đó là em bé Xi-mông, mẹ em là Błăng-sốt, và bác Phi-líp. Ngoài ra còn có những nhân vật nhà văn không đặt tên là các bạn của Xi-mông và thầy giáo. Thầy và trò sẽ theo dõi các nhân vật chính, có thể lần lượt từ Xi-mông, rồi đến Błăng-sốt và cuối cùng là Phi-líp.

2. Đây là bước tiến hành của thầy và trò ở trên lớp tương ứng với câu 2 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Nhân vật Xi-mông*.

– Trong bài này không có chi tiết nào nói về tuổi tác, dáng dấp của Xi-mông, nhưng ở một đoạn khác của truyện, tác giả cho biết : "Nó độ bảy, tám tuổi. Nó hơi xanh xao, rất sạch sẽ, vẻ nhút nhát, gần như vụng dại". Dáng dấp ấy phần nào thể hiện hoàn cảnh đau đớn của em. Em mang tiếng là đứa trẻ không có bố, và thường bị các bạn bè trêu chọc.

– Nỗi đau đớn bộc lộ qua ý nghĩ và hành động của em. Em bỏ nhà ra bờ sông, định nhảy xuống sông cho chết đuối vì không có bố. May mà cảnh vật

thiên nhiên (trời âm ỉ chui ; ánh nắng êm đềm ; trên mặt cỏ, chú nhái con làm em nghĩ tới một thứ đồ chơi,...) khiến em nghĩ đến nhà, nghĩ đến mẹ.

– Nỗi đau thể hiện ở những giọt nước mắt của em. Em khóc. Nhà văn nhiều lần kể chuyện em khóc, GV cùng HS tìm và liệt kê : "cảm giác uể oải thường thấy sau khi khóc...", "... và thấy buồn vô cùng, em lại khóc. Người em rung lên", "những cơn nức nở lại kéo đến", em "chẳng nhìn thấy gì quanh em nữa và em chỉ khóc hoài", "em trả lời, mắt đẫm lệ, giọng nghẹn ngào", "ôm lấy cổ mẹ, lại òa khóc".

– Nỗi đau đớn còn biểu hiện ở cách nói năng của em. Nhà văn diễn tả em nói không nên lời, cứ bị ngắt quãng, thể hiện trong bài bằng những dấu chấm lửng "... " hoặc lặp đi lặp lại. Ví dụ : "Chúng nó đánh cháu... vì... cháu... cháu... không có bố... không có bố". GV hướng dẫn HS tìm những ví dụ khác.

– Cùng với sự đau đớn và cao hơn sự đau đớn là nỗi khát khao của Xi-mông muốn được hưởng cái hạnh phúc bình dị như bao đứa trẻ khác là có một ông bố. Cụm từ "không có bố" được thốt ra tới bốn lần từ miệng Xi-mông...

3. Đây là bước tiến hành ở trên lớp của thầy và trò tương ứng với câu 3 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Nhân vật Blăng-sốt*.

– GV nói qua cho HS biết Blăng-sốt là cô gái một thời làm lơ khiến cho Xi-mông trở thành đứa con không có bố. Nhưng thực ra chị là người phụ nữ đức hạnh, chẳng qua bị lừa dối, chị từng là "một trong những cô gái đẹp nhất vùng".

– Bản chất của chị được nhà văn chú ý thể hiện qua hình ảnh ngôi nhà của chị – "một ngôi nhà nhỏ, quét vôi trắng, hết sức sạch sẽ". Điều đó nói lên rằng chị tuy nghèo nhưng sống đúng đắn, nghiêm túc.

Bản chất của chị bộc lộ qua thái độ của chị đối với khách. Phi-líp là một người lạ, chị chưa gặp bao giờ. Phi-líp nhìn thấy chị, "bỗng tắt nụ cười, vì bác hiểu ra ngay là không bốn cột được nữa với cô gái cao lớn, xanh xao, đứng nghiêm nghị trước cửa nhà mình, như muốn cấm đàn ông bước qua ngưỡng cửa ngôi nhà...".

Bản chất tốt còn bộc lộ ở nỗi lòng của chị khi con nói bị bạn đánh vì không có bố : "Đôi má thiếu phụ đỏ bừng và, tê tái đến tận xương tuỷ,... nước mắt lăn chã tuôn rơi". Khi nghe con hỏi Phi-líp : "Bác có muốn làm bố cháu không ?" thì chị "lặng ngắt và quẩn quại, dựa người vào tường, hai tay ôm ngực".

4. Đây là bước tiến hành ở trên lớp của thầy và trò tương ứng với câu 4 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Nhân vật Phi-líp*.

– HS tìm thấy trong văn bản Phi-líp là một người thợ cao lớn, râu tóc đen, quăn, vẻ mặt nhân hậu. Ở một đoạn khác của truyện không có trong văn bản, ta biết đây là một người thợ rèn.

– Diễn biến tâm trạng của Phi-líp :

Đến khi đưa Xi-mông về nhà, Phi-líp nghĩ bụng có thể đùa cợt với chị Blăng-sốt, "nghe đồn chị là một trong những cô gái đẹp nhất vùng" và "tự nhủ thầm rằng một tuổi xuân đã lắm rồi, rất có thể lỡ lắm lần nữa".

Khi gặp chị Blăng-sốt, ý nghĩ kia không còn nữa. Bác hiểu ra chị là người tốt, nên không thể đùa bỡn với chị được nữa.

Cuối cùng, khi đối đáp với Xi-mông, phần vì thương Xi-mông, phần vì cảm mến Blăng-sốt, bác nói nửa như thật, nửa như đùa là bác vui lòng làm bố của Xi-mông.

– Tâm trạng của Xi-mông diễn biến từ buồn đến vui ; tâm trạng của Blăng-sốt từ ngỡ ngàng đến đau khổ, rồi quằn quại hổ thẹn. Diễn biến tâm trạng của bác thợ rèn Phi-líp thì vừa phức tạp, vừa bất ngờ.

Hoạt động 3. Tổng kết.

GV tổng kết căn cứ vào *Mục tiêu cần đạt* trong SGK, *Kết quả cần đạt* và các câu ở phần *Đọc – hiểu văn bản* trong SGK.